

UBND HUYỆN KIẾN THỤY
TRƯỜNG TIỂU HỌC KIẾN QUỐC

**KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024 - 2025**



Tháng 9 năm 2024

Số: 19/KH-THKQ

Kiến Quốc, ngày 26 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025

Căn cứ Quyết định số 2045/QĐ-BGDĐT ngày 01/8/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 2826/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 của UBND Thành phố Hải Phòng về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Công văn số 3898/BGDĐT-GDTH ngày 30/7/2024 Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025;

Căn cứ Hướng dẫn số 2564/SGDĐT-GDTH ngày 26/8/2024 của Sở GD&ĐT Hải Phòng về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025;

Căn cứ Hướng dẫn số 534/PGDĐT-GDTH ngày 17/9/2024 của PGD&ĐT Hải Phòng về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025;

Căn cứ tình hình thực tế, Trường Tiểu học Kiến Quốc xây dựng Kế hoạch Giáo dục nhà trường năm học 2024- 2025 như sau:

Phần 1. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG.

I. Học sinh.

- Trường có 26 lớp với 948 học sinh, bình quân 36,5 em/lớp.

Năm học	Tổng số học sinh	Nữ	Tổng số lớp	HS khuyết tật, hoà nhập	Học 2 buổi/ngày	Học Tin học	Học tiếng Anh
2023-2024	954	443	26	9	954	405	954
2024-2025	948	470	26	8	948	586	948
Khối 1	184	93	5	2	184	0	184
Khối 2	178	91	6	1	178	0	178
Khối 3	183	80	5	0	183	183	183
Khối 4	194	101	5	3	194	194	194
Khối 5	209	105	5	2	209	209	209

II. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên nhà trường

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 40 đ/c, trong đó:

a. Trình độ lý chuyên môn:

TT	Chức danh		BC giao	BC hiện có	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ			Hợp đồng	Thừa/ thiếu
					Th.sĩ	ĐH	TC		
1	Cán bộ quản lí		2	2		2			
2	Nhân viên	Kế toán	1	1	1	0			
		TV -TBDH	1	1		0	1		
3	Giáo viên TH (VH)		34	31		31		- 3	
4	GV- TPT Đội		1	1		1			
5	GV tiếng Anh		3	3		3	0		
6	Giáo viên Âm nhạc		1	1		1			
7	Giáo viên Mỹ thuật		1	0		0		-1	
Tổng			44	40	1	38	1	0	-4

* Số giáo viên dạy học 2 buổi/ngày 35GV/26 lớp đạt tỉ lệ 1,34 GV/lớp. Trường còn thiếu 04 giáo viên so với chỉ tiêu giao.

b. Trình độ lý luận chính trị:

Đảng viên: 29 đồng chí, trong đó:

STT	Chức danh		Tổng số	Trình độ lý luận chính trị	
				Trung cấp	Sơ cấp
1	Cán bộ quản lí		2	2	
2	Nhân viên	Kế toán	1		1
		Thư viện -TBDH	1		1
3	Giáo viên		25	4	21
Tổng			29	6	23

c. Trình độ Tin học - Ngoại ngữ:

TT	Chức danh		Trình độ Tin học				Trình độ tiếng Anh				
			A	B	C/ĐH	UDCB	A	B	C/ĐH	Bậc 2	Bậc 3
1	Cán bộ quản lí					2		2			
2	Nhân viên	Kế toán				1		1			
		TV- TBDH				1	1				
3	Giáo viên			4		32	21	15			
Tổng				4		36	22	18			

III. Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học.

- Trường có tổng diện tích là: 6156 m². Tính trung bình đạt 6,0 m²/HS.
- Trường có tổng số 34 phòng học và phòng làm việc

+ Phòng học: 26 phòng. (Trong đó: 26 phòng học văn hóa, không có phòng học chuyên Tin học - phòng Tin học chung với phòng hội trường, không có phòng học Ngoại ngữ, Âm nhạc, Mỹ thuật).

+ Phòng làm việc: 8 phòng

- Các phòng học đã được trang bị đầy đủ máy tính, ti vi trang thiết bị phục vụ cho việc dạy và học.

IV. Những thuận lợi và khó khăn:

1. Thuận lợi:

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm của lãnh đạo địa phương, của các ban ngành đoàn thể và sự đồng thuận của phụ huynh học sinh.

- Các văn bản chỉ đạo của các cấp được cập nhật thường xuyên và được triển khai kịp thời trong quá trình thực hiện

- Sở giáo dục, Phòng giáo dục đã quan tâm chỉ đạo, tổ chức nhiều lớp bồi dưỡng tập huấn cho CBQL và giáo viên về chương trình giáo dục phổ thông 2018, chuyên đề hội thảo về đổi mới phương pháp giảng dạy .

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường đa số có tinh thần trách nhiệm trong công việc, tích cực học tập, có tâm thế sẵn sàng để đón nhận việc triển khai chương trình mới.

- Cơ sở vật chất luôn được nhà trường cải tạo, giữ gìn và bảo quản tốt đủ các điều kiện tối thiểu phục vụ cho việc dạy và học.

2. Khó khăn

- Cơ sở vật chất của nhà trường:

+ Một số dãy phòng học khu C đã xuống cấp. Thiếu phòng chức năng, phòng học bộ môn: phòng Mỹ thuật, phòng Tin học, phòng Âm nhạc, phòng Tiếng Anh, thư viện.

+ Phòng tin học 50% máy vi tính đã cũ, ti vi các phòng học hỏng thường xuyên, hiệu quả sử dụng không cao.

+ Nhà vệ sinh, sân chơi khu A đã xuống cấp không đảm bảo an toàn và vệ sinh môi trường.

+ Chưa đảm bảo đủ diện tích đất để tăng số phòng học, phòng chức năng

- Đội ngũ giáo viên:

+ Một số giáo viên trẻ mới ra trường, học chương trình chuyển đổi nên còn thiếu kinh nghiệm giảng dạy; việc UDCNTT vào dạy học chưa được đồng đều, hiệu quả chưa cao.

+ Thiếu nhiều giáo viên dạy văn hóa và giáo viên bộ môn theo chỉ tiêu giao.

- Học sinh: Số học sinh hàng năm tăng giảm thất thường do hiện tượng dân di cư làm ăn xa và còn khoảng 10% số học sinh có hoàn cảnh khó khăn ảnh hưởng nhiều đến học tập.

Phần 2. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024-2025.

Chủ đề năm học 2024-2025:

“Đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng, đoàn kết kỷ cương”

A. NHIỆM VỤ CHUNG:

1. Thực hiện bảo đảm chất lượng, hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; tăng cường bảo đảm an toàn trường học.

2. Đẩy mạnh công tác đảm bảo chất lượng giáo dục; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý. Cán bộ, giáo viên tích cực tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng ứng dụng CNTT thông tin trong dạy học.

4. Đẩy mạnh chuyển đổi số; chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục.

5. Tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn của nhà trường; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ:

I. Các chỉ tiêu phần đầu:

1. Công tác tư tưởng, chính trị:

- 100% giáo viên chấp hành tốt chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, nội qui qui định của ngành và của cơ quan, đơn vị.
- 100% CB, GV, CNV có ý thức tổ chức kỷ luật, giữ gìn đoàn kết nội bộ.
- 100% CB, GV, CNV nắm được những vấn đề cơ bản về pháp luật, kinh tế, chính trị, văn hoá của địa phương và đất nước.
- 100% CB, GV, CNV có phẩm chất, đạo đức tốt, không vi phạm đạo đức nhà giáo; có tác phong, ứng xử đúng quy định của nhà giáo.

2. Công tác nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện

2.1. Thực hiện chương trình giảng dạy

- 100% giáo viên bám sát kế hoạch giáo dục nhà trường, điều chỉnh chương trình linh hoạt phù hợp với tình hình thực tế.
- Dạy học theo hướng phát huy năng lực và phẩm chất cho học sinh.
- 100% các lớp tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm.

2.2. Phổ cập giáo dục

- Giữ vững quy mô trường, lớp.
- Huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1: 180 em = 100%. Địa bàn Kiến Quốc 171 em, 9 em thuộc địa bàn xã học nơi khác.
- Duy trì sĩ số 948 em = 100%.
- Phổ cập đúng độ tuổi 910/ 948em = 96%. Cụ thể:

Khối	Tổng HS	Nữ	Đúng độ tuổi	Độ tuổi khác	Khuyết tật
1	184	93	180	4	2
2	178	91	172	6	1
3	183	80	175	8	0
4	194	101	185	9	3
5	209	105	198	11	2
Tổng	948	470	910	38	8

- Hoàn thành chương trình tiểu học: 209 em = 100%, trong đó: Hoàn thành chương trình tiểu học đúng độ tuổi: 198/ 209 em = 94,7 %

- Duy trì đạt phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3 (theo Nghị định 20 và Thông tư 07/2016/TT-BGDĐT).

2.3. Về chất lượng giáo dục:

- Học sinh hoàn thành chương trình lớp học: 100%.
- Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học: 100%.
- Khen thưởng:
 - + HS Xuất sắc : 327 em = 34,8%;
 - + HS Tiêu biểu: 78 em = 8,3%
 - + Danh hiệu Cháu ngoan Bác Hồ: 838 em = 89,1%
 - + Phần đầu 19 giải học sinh đạt giải cấp huyện tham gia giao lưu giải Toán bằng Tiếng Anh
 - + Phần đầu 2 giải học sinh đạt giải cấp huyện kể chuyện sách báo, sơn ca,
 - + Phần đầu 2 giải học sinh đạt giải cấp huyện vẽ tranh,
 - + Phần đầu 2 giải học sinh đạt giải cấp huyện bơi lội, ...
- Vở sạch chữ đẹp: Loại A: 73,6% ; Loại B: 26,4%

2.4. Tổ chức dạy 2 buổi/ngày

- 100% học sinh được học 2 buổi/ngày.

2.5. Tổ chức dạy Tiếng Anh cho học sinh.

- 100% học sinh được học Tiếng Anh (Khối 1, 2 học 2 tiết/tuần; khối 3, 4, 5 học 4 tiết/tuần).
- Học tiếng Anh có yếu tố nước ngoài 1 tiết / tuần
- 100% học sinh đạt các yêu cầu về 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết.

2.6. Về tổ chức dạy Tin học tự chọn

- 100% Học sinh khối 3,4,5 được học Tin học.
- 100% học sinh có các kỹ năng cơ bản về sử dụng máy tính.

2.7. Liên kết đào tạo

- Liên kết với các trung tâm đã được cấp phép tổ chức 100% học sinh học Tiếng Anh yếu tố người nước ngoài, kỹ năng sống và kỹ năng công dân số.

2.8. Dạy học cho trẻ có hoàn cảnh khó khăn và trẻ khuyết tật

- 100% trẻ khuyết tật học hòa nhập được tạo điều kiện thuận lợi khi đến trường.
- 100% trẻ khuyết tật học hòa nhập có tiến bộ sau 01 năm học.
- 100% giáo viên có đầy đủ các loại hồ sơ, kế hoạch giáo dục cho từng học sinh học hòa nhập.

3. Chất lượng giảng dạy của giáo viên.

3.1. Về trình độ tay nghề:

- 100% GV đạt trình độ chuẩn, phần đầu có 1 gv đạt trên chuẩn.
- 100% các tổ lên lớp hội thảo, hội giảng cấp trường, tổ chức chuyên đề Hội thảo chuyên môn cấp Huyện; thực hiện chuyển đổi số và quản trị nhà trường.
- 100% giáo viên hoàn thành các loại hồ sơ theo quy định. Chất lượng hồ sơ: 100% xếp loại Tốt.
- 100% (20 đ/c) giáo viên đủ điều kiện tham gia thi GV giỏi cấp trường; 10 giáo viên tham gia thi GV dạy giỏi cấp huyện, 05 giáo viên tham gia thi GV chủ nhiệm giỏi cấp thành phố. Bảo lưu 01 giáo viên TPT Đội giỏi cấp huyện, 03 giáo viên dạy giỏi cấp thành phố.
- 28 đ/c viết sáng kiến cấp trường và được xếp loại xuất sắc, giỏi; Có 14 sáng kiến đạt cấp Huyện; Có 2 sáng kiến đạt cấp thành phố
- 100% giáo viên học nâng cao trình độ tin học và tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng tin học do cấp trên tổ chức.
- 100% GV sử dụng thành thạo và trao đổi thông tin qua mạng internet, UDCNTT trong quản lý, giảng dạy, kiểm tra đánh giá học sinh.
- Phần đầu 100% GV có khả năng giảng dạy tích hợp.
- 100 % GV tổ chức các hoạt động giáo dục ứng dụng Stem vào dạy học theo các nội dung đã tập huấn.
- 100% giáo viên tham gia xây dựng được các video bài dạy trực tuyến , thiết kế thiết bị dạy học số.
- Phần đầu trường được đánh giá xếp loại Tốt qua các kì kiểm tra chuyên môn.

3.2. Nâng chuẩn

- 100% GV thực hiện đầy đủ chương trình BDTX, bồi dưỡng chính trị, ANQP

- 100% giáo viên tham gia bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Giáo viên Tiểu học.

3.3. Thực hiện quy chế chuyên môn:

- 100% giáo viên thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, có đầy đủ hồ sơ chuyên môn.

- 100% giáo viên xây dựng kế hoạch bài dạy theo hướng đổi mới phương pháp, đổi mới cách thức tổ chức giờ học, 100% giáo viên biết soạn giáo án điện tử và có tiết dạy ứng dụng CNTT trong năm học.

- Phần đầu 80% giáo viên có sáng kiến về giáo dục ở cấp trường, có sáng kiến được tham dự cấp huyện.

- 100% giáo viên đánh giá xếp loại học sinh đảm bảo công bằng, chính xác theo thông tư hướng dẫn, quan tâm đến việc động viên khuyến khích những tiến bộ của học sinh trong học tập.

3.4. Kết quả đánh giá, xếp loại cuối năm học:

- Đánh giá xếp loại Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng theo chuẩn Hiệu trưởng
Tốt: 100%

- Đánh giá GV theo Chuẩn nghề nghiệp: Tốt: 35 đ/c = 97,2%; Khá: 1 đ/c = 2,8%

- Đánh giá, phân loại công chức, viên chức: Hoàn thành xuất sắc và hoàn thành tốt: 100%.

4. Công tác kiểm định chất lượng xây dựng trường chuẩn quốc gia

- Duy trì, giữ vững đạt Kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 2, tiếp tục thực hiện việc cải tiến chất lượng những tiêu chí chưa hoàn thành, bổ sung báo cáo tự đánh giá.

- Duy trì, giữ vững trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1; Tiếp tục duy trì phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, xây dựng môi trường sư phạm Xanh-Sạch-Đẹp.

5. Hoạt động ngoại khóa; VHVN, TDTT

- 100% học sinh tham gia hoạt động ngoại khóa “Đi tìm địa chỉ đỏ”.

- 100% học sinh kí cam kết ATGT, tham gia thực hiện xây dựng và duy trì mô hình Cổng trường ATGT.

- 100% học sinh tiếp tục thực hiện duy trì và nhân rộng các mô hình thu gom, tái chế rác thải nhựa.

- 100% các lớp hỗ trợ, giúp đỡ ít nhất 01 thiếu nhi có hoàn cảnh khó khăn. Toàn Liên đội phần đầu hỗ trợ, giúp đỡ ít nhất 20 thiếu nhi có hoàn cảnh khó khăn.

- 100% học sinh tham gia đầy đủ các phong trào, hội thi, phần đầu đạt:

+ 01 giải Sơn ca.

- + 01 giải Kể chuyện sách báo.
- + 02 giải vẽ tranh.
- + 02 giải Thể dục thể thao.
- + 19 giải Giao lưu giải Toán bằng Tiếng Anh.

6. Xây dựng cơ sở vật chất - Thiết bị dạy học:

- Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị tối thiểu, đồng thời quản lý tốt việc sử dụng và bảo quản đồ dùng dạy học.

- Tăng cường công tác vận động tài trợ để mua sắm trang thiết bị dạy học

7. Công tác xây dựng tổ chức Đảng và các đoàn thể trong nhà trường

7.1. Chi bộ

- Chi bộ đạt danh hiệu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2024.
- Cá nhân đảng viên:
 - + 100% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.
 - + 100% Đảng viên tự kiểm tra việc thực hiện 19 điều đảng viên không được làm.
 - + Không có đảng viên vi phạm, không có đảng viên bị khiếu nại, tố cáo.
 - + Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 5 đ/c.
 - + Cử 02 quần chúng học lớp cảm tình đảng, kết nạp thêm 1 đảng viên mới

7.2. Công tác công đoàn

- 100% đoàn viên công đoàn thực hiện tốt phong trào thi đua của nhà trường.
- 100% đoàn viên công đoàn chấp hành tốt quy chế làm việc của đơn vị và qui tắc ứng xử trong nhà trường
- Công đoàn đạt danh hiệu: Vững mạnh xuất sắc.
- Cá nhân:
 - + GV giỏi việc trường, đảm việc nhà cấp trường: 36 đ/c đạt 100 %
 - + GV giỏi việc trường, đảm việc nhà cấp huyện: 6 đ/c đạt 16,1 %
 - + 100% thực hiện tốt chính sách kế hoạch hóa gia đình.

7.3. Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh

- Liên đội mạnh cấp thành phố.
- 100% Sao nhi đồng đạt danh hiệu Sao Châu ngoan Bác Hồ.
- 100% Chi đội đạt danh hiệu Chi đội mạnh.
- Kết nạp 30% Nhi đồng khối 3, 100% Nhi đồng khối 4 vào hàng ngũ của Đội.
- 100% Nhi đồng khối 3 hoàn thành Chương trình dự bị đội viên và được cấp giấy chứng nhận hạng Măng non.
- 100% Đội viên khối 5 hoàn thành Chương trình Rèn luyện Đội viên và được cấp giấy chứng nhận hạng Sẵn sàng.

- 88,4% học sinh đạt danh hiệu Châu Ngoan Bác Hồ.

8. Đăng ký danh hiệu thi đua:

* Danh hiệu tập thể:

- Chi bộ đạt: Chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2024
- Trường đạt: Tập thể Lao động xuất sắc.
- Công đoàn vững mạnh xuất sắc.
- Liên Đội đạt: Liên đội mạnh cấp thành phố.

* Danh hiệu cá nhân:

- Giáo viên:

- + Lao động tiên tiến: 26 đ/c.
- + CSTĐ cơ sở: 14 đ/c.
- + CSTĐ cấp thành phố; 1 đ/c
- + Bằng khen của UBND thành phố: 5 đ/c
- + Giấy khen của UBND huyện: 02 đ/c

II. Các giải pháp thực hiện

1. Thực hiện giải pháp đảm bảo an toàn trường học

Thường xuyên quán triệt, nhắc nhở, nâng cao ý thức trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ giáo viên, nhân viên nhà trường. Triển khai, phổ biến các văn bản có liên quan: đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trong nhà trường...

Thường xuyên kiểm tra, rà soát toàn bộ hệ thống cơ sở vật chất, hạ tầng trong khuôn viên trường học như: lan can, trần nhà, cây xanh, hệ thống điện, quạt điện, điều hòa...trong đó đặc biệt chú ý đường dây tải điện trong các lớp học nhằm tránh trường hợp dùng quá tải dòng điện gây cháy, nổ mất an toàn cho giáo viên và học sinh, kiểm tra hệ thống PCCC&CNCH đảm bảo hoạt động tốt. Đánh giá mức độ không an toàn và có biện pháp xử lý kịp thời, đồng thời báo cáo về Phòng Giáo dục và Đào tạo.

Mỗi CBGV, NV và HS nâng cao tinh thần trách nhiệm, duy trì vệ sinh môi trường và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, giáo viên, cán bộ quản lý. Phát huy cao độ vai trò của cả tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong việc thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống dịch bệnh theo mùa.

2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục nhà trường

2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường chủ động, linh hoạt

Thực hiện nghiêm Quyết định số 2826/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 của UBND Thành phố Hải Phòng về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thành phố Hải Phòng.cụ thể:

Ngày tựu trường: Bắt đầu từ 29/8/2024. Riêng đối với lớp 1 tựu trường bắt đầu từ ngày 22/8/2024.

Ngày khai giảng: 05/9/2024.

Học kỳ I: Từ ngày 06/9/2024 đến ngày 17/01/2025. Học kỳ II: Từ ngày 20/01/2025 đến ngày 23/5/2025. Thời điểm kết thúc năm học: trước ngày 31/5/2025.

Hoàn thành tuyển sinh các lớp đầu cấp trước ngày 31/7/2025. Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học trước ngày 30/6/2025.

Trên cơ sở chương trình giáo dục phổ thông của Bộ GDĐT và căn cứ vào kế hoạch thời gian năm học và điều kiện thực tế nhà trường và địa phương, nhà trường chủ động, linh hoạt xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường, chỉ đạo các tổ khối xây dựng kế hoạch dạy học và các hoạt động giáo dục cho phù hợp theo Công văn 2345/2020 của Bộ GDĐT phù hợp với chương trình GDPT 2018, đảm bảo kết thúc năm học hoàn thành kế hoạch môn học.

Chủ động xây dựng các kịch bản, tình huống dạy học và các HĐGD khi có dịch bệnh, thiên tai, bão lũ xảy ra.

2.2. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, môn học tự chọn (tiếng Anh) theo quy định của chương trình GDPT 2018; tổ chức các nội dung giáo dục tăng cường để HS hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; tối thiểu là 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần. Sắp xếp thời khóa biểu đảm bảo tỉ lệ hợp lí giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lí về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lí lứa tuổi HS.

- Tổ chức các hoạt động cho HS sau giờ học chính thức là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của HS trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được CMHS đón về nhà (thư viện, sân chơi...) tạo điều kiện để HS vui chơi, giải trí sau giờ học chính thức, tuy nhiên các hoạt động này phải đảm bảo an toàn, hiệu quả, theo đúng mục tiêu đề ra dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ được thực hiện trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, CMHS và được Phòng GDĐT phê duyệt.

2.3. Triển khai tổ chức dạy học Tiếng Anh, Tin học theo chương trình GDPT 2018

- Đối với lớp 1, lớp 2: Tiếp tục triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong CTGDPT 2018, dạy 2 tiết/ tuần.

- Đối với lớp 3,4,5: Tổ chức dạy học môn Tiếng Anh, môn Tin học bắt buộc bảo đảm các yêu cầu được quy định trong CTGDPT 2018; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tiếng Anh, dạy 4 tiết/tuần.

- Triển khai dạy học liên kết với trung tâm ngoại ngữ có yếu tố nước ngoài với HS tất cả các khối lớp để tăng cường cho HS kỹ năng giao tiếp trên tinh thần tự nguyện (1 tiết/ tuần)

- Thực hiện kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực HS; tập trung vào đánh giá thường xuyên; bài kiểm tra định kỳ cần đánh giá đủ cả 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết.

- Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho 100% học sinh từ lớp 3 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Lồng ghép các nội dung giáo dục kỹ năng Công dân số vào các giờ học tin học; triển khai tiết giáo dục kỹ năng số cho học sinh lớp 1,2.

- Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT nhằm củng cố, khắc sâu các kiến thức trong môn Tin học đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, mở rộng kiến thức Tin học, phát triển năng lực Tin học.

- Lồng ghép các nội dung giáo dục kỹ năng Công dân số vào các giờ học tin học; triển khai tiết giáo dục kỹ năng số cho học sinh lớp 1,2.

2.4. Tổ chức các hoạt động giáo dục địa phương theo chương trình GDPT 2018

- Xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, linh hoạt, mềm dẻo, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường.

- Chỉ đạo tổ trưởng chuyên môn thống nhất giáo viên trong tổ khối chủ động lựa chọn nội dung, hình thức, không gian, thời gian hoạt động phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực tế và nội dung giáo dục của các môn học; kết hợp học tập trên lớp với tổ chức hoạt động trải nghiệm trong và ngoài lớp học, thực hành, tham quan thực tế, sưu tầm tư liệu, ngoại khoá, hoạt động phục vụ cộng đồng, hoạt động tình nguyện,... nhằm gắn lý luận với thực tiễn cuộc sống các em, tạo hứng thú học tập, nâng cao hiểu biết về thời sự, văn hoá, lịch sử, kinh tế - xã hội,... của nhà trường và địa phương.

- Trong quá trình thực hiện giảng dạy, để làm phong phú tiết học, giáo viên cần chủ động sưu tầm, bổ sung nội dung giáo dục địa phương (làng nghề truyền thống) điều chỉnh nội dung chưa phù hợp để chỉnh sửa, tái bản tài liệu cho năm học sau.

2.5. Triển khai giáo dục STEM.

- Xây dựng phương án, kế hoạch tổ chức thực hiện giáo dục STEM theo định hướng chương trình GDPT 2018 phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường. Mỗi CBQL, GV nắm bắt được nội dung giáo dục STEM để vận dụng trong dạy học và giáo dục đạt hiệu quả. Tổ chức chuyên đề, hội thảo về dạy học STEM.

- Mỗi tổ khối lựa chọn bài dạy phù hợp cho các môn học đảm bảo dạy học đạt mục tiêu bài và gắn với giáo dục giáo dục STEM. Giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học học liệu tại địa chỉ Website <http://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, nguồn học liệu khác theo quy định.

2.6. Tổ chức hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

- Tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động trải nghiệm theo hướng dẫn tại công văn 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của Bộ GD&ĐT; tập trung vào hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực; giáo dục bảo vệ môi trường, ý thức giữ gìn môi trường xanh-sạch-đẹp cho học sinh; rèn kỹ năng sống cho học sinh, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tự bảo vệ tránh bị xâm hại, bạo lực, ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường. Duy trì việc tổ chức cho học sinh hát Quốc ca, đội ca vào các ngày lễ lớn, lễ chào cờ hàng tuần, nề nếp ra vào lớp, truy bài đầu giờ, thể dục đầu giờ, giữa giờ, ca múa hát tập thể, tham gia các trò chơi dân gian song đảm bảo và thực hiện nghiêm túc các quy định về phòng chống dịch bệnh theo mùa.

- Liên đội bám sát hướng dẫn chương trình năm học của Hội đồng đội huyện và Kế hoạch giáo dục nhà trường, xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể chi tiết, có giải pháp đề xuất với BGH để nâng cao hiệu quả hoạt động tập thể. Mỗi GV đặc biệt là GVCN nêu cao tinh thần trách nhiệm, hướng dẫn, sát sao với học sinh của lớp mỗi khi học sinh tham gia hoạt động dưới sân trường.

- Hoạt động sau giờ chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh nhà trường xây dựng kế hoạch dựa trên CSVC, trang thiết bị, điều kiện thực tế nhà trường và nhu cầu sở thích của học sinh để tổ chức hoạt động như: tổ chức sinh hoạt câu lạc bộ, sân chơi, giao lưu (cờ vua, giải Toán bằng Tiếng Anh, rung chuông vàng, tìm hiểu ATGT,...), hoạt động chủ đề, hoạt động trải nghiệm phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nhận thức của học sinh, giúp học sinh có thêm kiến thức, kỹ năng sống tốt hơn, giao tiếp mạnh dạn tự tin hơn trên tinh thần tự nguyện tham gia của học sinh.

- Làm tốt công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật trong trường học, đưa nội dung giáo dục pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và văn hóa giao thông vào trong chương trình chính khóa dưới hình thức tích hợp vào nội

dung một số môn học và hoạt động giáo dục. Tổ chức chuyên đề, tọa đàm về giáo dục an toàn giao thông cho học sinh toàn trường. Không để xảy ra hiện tượng CBGV, NV và học sinh vi phạm Luật ATGT.

3. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

- Thực hiện đánh giá học sinh theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 dựa trên nguyên tắc: Đánh giá học sinh thông qua đánh giá mức độ đạt được theo yêu cầu cần đạt và biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của từng môn học, hoạt động giáo dục và những biểu hiện phẩm chất, năng lực của học sinh theo yêu cầu cần đạt của chương trình; thực hiện đánh giá sự tiến bộ và vì sự tiến bộ của học sinh; coi trọng việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong học tập, rèn luyện của học sinh; giúp học sinh phát huy nhiều nhất khả năng, năng lực; đảm bảo kịp thời, công bằng, khách quan; không so sánh học sinh này với học sinh khác, không tạo áp lực cho HS, giáo viên và CMHS.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, phần mềm học bạ điện tử, quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

- Thực hiện bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học nghiêm túc, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định; tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

- Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ đối với môn Tiếng Anh, môn Tin học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT.

- Đối với môn Tin học thực hiện tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá như môn học độc lập, theo Chương trình GDPT môn Tin học; thực hiện điều chỉnh mẫu học bạ và Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 phù hợp với việc ghi nhận kết quả đánh giá môn học tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

4. Duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và thực hiện công bằng trong giáo dục

- Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học. Tích cực, chủ động tham mưu với lãnh đạo chính quyền địa phương kiện toàn ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng cố,

duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học. Tiến tới thực hiện mục tiêu giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục 2019.

- Đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Làm tốt công tác tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm, chỉ đạo tập trung các nguồn lực để xây dựng, tu bổ CSVCS duy trì trường chuẩn quốc gia mức 1 và kiểm định chất lượng giáo dục mức 2.

- Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

+ Đối với trẻ khuyết tật

- Nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật; đảm bảo các điều kiện để trẻ khuyết tật được tiếp cận với giáo dục; học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng khuyết tật mà HS được miễn một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp HS khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống.

+ Đối với trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

- Quan tâm đến đối tượng trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, tạo điều kiện cho các em có thể tham gia học tập bình đẳng với học sinh toàn trường.

- Tiếp tục thực hiện nghị định số 20/2014/NĐ-CP về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Làm tốt công tác tuyên truyền, phối hợp với các đoàn thể địa phương và các trường mầm non Kiến Quốc để huy động HS vào lớp 1.

- Phối hợp với các trường mầm non và THCS Kiến Quốc điều tra nắm vững dân sinh, trẻ trong độ tuổi phổ cập giáo dục Tiểu học.

- Theo dõi cập nhật đầy đủ phiếu điều tra, vào phần mềm phổ cập, hoàn thành hồ sơ phổ cập. Tổng hợp báo cáo các tiêu chuẩn phổ cập và phổ cập đúng độ tuổi chính xác.

- Thường xuyên quan tâm giáo dục HS đi học chuyên cần, không để học sinh bỏ học.

- Xét miễn giảm, đề nghị cấp chi phí học tập, học bổng tạo điều kiện cho HS nghèo, HS khuyết tật học hoà nhập đạt trình độ phổ cập giáo dục.

- Phối kết hợp tốt giữa 3 môi trường giáo dục: Gia đình - nhà trường - xã hội.

5. Củng cố và tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

- Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục:

+ Xây dựng và triển khai kế hoạch tập huấn cho các CB, GV thực hiện Chương trình GDPT 2018. Thực hiện nghiêm túc việc bồi dưỡng CBQL và GV

theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường.

+ Phân công đội ngũ giáo viên đảm bảo số lượng và chất lượng để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên, đồng thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình SGK mới.

+ Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn GV trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, tập trung bồi dưỡng, đảm bảo 100% giáo viên được bồi dưỡng về Chương trình giáo dục phổ thông 2018 trước khi bước vào năm học 2024-2025.

+ Chú trọng công tác bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên thông qua các hoạt động hội thảo, chuyên đề, kiểm tra đánh giá, các hội thi, giao lưu giáo viên giỏi.

- Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học:

+ Chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch sử dụng CSVC, trang thiết bị, đồ dùng dạy học trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học, rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện thực hiện CTGDPT 2018.

+ Triển khai hiệu quả mô hình thư viện thân thiện trong nhà trường phù hợp với điều kiện thực tế. Triển khai hiệu quả Công văn số 430/BGDĐT-GDTH ngày 30/01/2019 của Bộ GD&ĐT nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong các trường tiểu học, trong đó đảm bảo thư viện lưu trữ SGK để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

- Cung cấp kịp thời, đầy đủ thông tin về sách giáo khoa sử dụng tại nhà trường để học sinh và gia đình học sinh biết thực hiện mua sắm. Không ép buộc học sinh mua tài liệu tham khảo, đảm bảo thực hiện nghiêm túc việc lựa chọn, quản lý, sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định.

6. Tăng cường huy động nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục

- Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ về Quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT, đảm bảo sự tham gia của các lực lượng xã hội như cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội... để giúp nhà trường huy động được các nguồn

lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

7. Triển khai và thực hiện có hiệu quả chuyển đổi số trong quản lý và giảng dạy.

7.1. Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong công tác quản lý và giảng dạy

- Thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 06/02/2024 của Ủy ban nhân dân huyện về Chuyển đổi số huyện Kiến Thụy năm 2024; Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 04/3/2024 của Ủy ban nhân dân huyện về Chuyển đổi số ngành giáo dục huyện Kiến Thụy năm 2024.

- Tuyên truyền tới CBGV, NV trong nhà trường về các hoạt động giáo dục nói chung, chuyển đổi số trong giáo dục nói riêng để nâng cao nhận thức của đội ngũ CBQL, viên chức, người lao động, học sinh và các bậc CMHS. Triển khai có hiệu quả chuyển đổi số với các nội dung cụ thể sau: Các hệ thống phần mềm có liên quan (CSDL ngành, Smat, phần mềm PC, phần mềm TC-KT, học bạ điện tử, thu không dùng tiền mặt, thực hiện việc số hóa hồ sơ trên hệ thống bắt đầu từ năm học 2024-2025 và tiếp tục cho các năm học tiếp theo.

7.2. Triển khai đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy

- Đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy tích hợp các môn học và các hoạt động giáo dục.

- Nghiên cứu các tài liệu hướng dẫn giáo dục kỹ năng công dân số của Bộ giáo dục lựa chọn các nội dung phù hợp để đưa vào dạy ở lớp 1,2; lồng ghép vào môn tin học ở lớp 3,4,5

- Tuyên truyền, vận động đêcha mẹ học sinh đồng thuận thực hiện chủ trương dạy giáo dục Kỹ năng công dân số theo hình thức xã hội hóa từ lớp 1 đến lớp 5 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và thực hiện theo tài liệu dạy học đã được phê duyệt của Bộ GDĐT. Nhà trường chủ động hợp đồng với các trung tâm có tư cách pháp nhân, đảm bảo đội ngũ, chương trình theo đúng quy định.

8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học

- Truyền thông về đổi mới CTGDPT 2018, tổ chức triển khai SGK cấp tiểu học, đặc biệt với năm học 2024-2025 là năm học triển khai chương trình GDPT 2018 với tất cả các khối lớp, các bậc học.

- Tuyên truyền trên các kênh thông tin của nhà trường nhằm định hướng các chủ trương, chính sách về đổi mới giáo dục; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện nhiệm vụ giáo dục để tạo sự đồng thuận giữa NT-GD và XH.

- Tuyên truyền các chủ trương đổi mới, quy định của ngành đến từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường; tổ chức tập huấn cho cán bộ, giáo viên nhằm nâng cao kỹ năng phát ngôn và cung cấp thông tin về giáo dục và đào tạo.

- Khuyến khích CB, GV chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của nhà trường, tập trung về việc triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của trường để khích lệ giáo viên, học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

- Quản lý tốt các trang thông tin điện tử của nhà trường

9. Đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học

9.1. Công tác quản lý, chỉ đạo, xây dựng kế hoạch

- Tiếp tục đổi mới toàn diện công tác quản lý, tăng cường quyền tự chủ của nhà trường từ khâu xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện, kiểm tra đánh giá và thi đua khen thưởng. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo điều hành và áp dụng triển khai Chính phủ điện tử theo hướng đồng bộ, kết nối liên thông trong dạy học và quản lý từ đơn vị đến các cấp.

- Nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm của Hiệu trưởng trong việc triển khai và thực hiện mọi nhiệm vụ giáo dục nhà trường.

- Phân công vị trí việc làm cho CBGV, NV hợp lý, đảm bảo dân chủ, khách quan phát huy năng lực của mỗi CBGV, NV. Giữ vững nề nếp kỷ cương của nhà trường. Động viên, khuyến khích CBGV, NV yên tâm giảng dạy và công tác. Xây dựng tập thể đoàn kết, thống nhất cùng giúp đỡ nhau tiến bộ.

- Tiếp tục đổi mới trong việc xây dựng kế hoạch: Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của nhà trường cần bám sát các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của: Bộ GDĐT, Sở GDĐT, Phòng GDĐT, căn cứ điều kiện cụ thể của địa phương, nhà trường để đề ra phương hướng, các mục tiêu phấn đấu, các biện pháp cụ thể, khả thi để thực hiện nhiệm vụ đã đề ra. Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học bao quát tất cả các lĩnh vực quản lý. Các hoạt động cụ thể trong từng lĩnh vực trong suốt năm học.

- Quản lý chặt chẽ, hiệu quả công tác tài chính theo Luật Tài chính, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GDĐT, của HĐND thành phố Hải Phòng, liên Sở GDĐT - Tài chính và của Sở GDĐT Hải Phòng. Kiên quyết không để xảy ra tình trạng lạm thu, thu trái quy định và vi phạm pháp luật về công tác quản lý tài chính hiện hành.

- Xây dựng và thực hiện tốt quy chế dân chủ, quy chế hoạt động cơ quan, quy chế chi tiêu nội bộ đảm bảo công khai, minh bạch.

- Làm tốt công tác quản lý tài chính, tài sản của nhà trường theo đúng quy định và các văn bản hướng dẫn các cấp về công tác tài chính. Thực hiện nghiêm

Quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 (Công khai về CSVC, đội ngũ và công khai về chất lượng GD,...). Kiên quyết chống biểu hiện tiêu cực trong công tác quản lý tài chính trong nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc nghị quyết số 08/ 2023/ NQ- HĐND ngày 8/ 12/ 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố bổ sung điều chỉnh nghị quyết 02 về các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ các hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Thành lập tổ tiếp nhận vận động tài trợ, thực hiện huy động tiếp nhận các nguồn tài trợ theo thông tư 16/2018/TT-BGDĐT.

- Triển khai nghiêm túc nghị định số 04/2015/NĐ-CP, ngày 09/01/2015 của chính phủ về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị công lập.

- Nâng cao ý thức và tinh thần trách nhiệm trong đội ngũ cán bộ quản lý và tập thể giáo viên học sinh, phụ huynh nhà trường trong việc thực hiện quản lý và giám sát các hoạt động của nhà trường. phát huy vai trò làm chủ của giáo viên, phụ huynh, học sinh với phương châm “ dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra. ”

9.2. Công tác kiểm tra nội bộ trường học

- Hiệu trưởng chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường mang tính toàn diện, phù hợp sát thực với điều kiện thực tế đơn vị. Thực hiện nghiêm túc kế hoạch kiểm tra đề ra, tập trung cho việc kiểm tra chuyên môn (kiểm tra hồ sơ GV, dự giờ thăm lớp đảm bảo 100% GV được dự giờ, kiểm tra toàn diện...) kiểm tra việc thực hiện chương trình GDPT 2018, kiểm tra công tác phòng chống dịch bệnh, thực hiện ATGT, ANTH, thực hiện hoạt động của liên đội, các cuộc thi, hội thi, giao lưu, thực hiện kiểm tra, đánh giá học sinh,... Chú trọng hình thức kiểm tra đột xuất, sau kiểm tra cần phải có đánh giá, rút kinh nghiệm, tư vấn thúc đẩy và có biện pháp xử lý nghiêm các sai phạm của bất cứ CBGV, NV để làm gương cho CBGV khác.

- Công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia: Làm tốt công tác tự đánh giá, duy trì, giữ vững trường đạt chuẩn quốc gia Mức độ 1.

9.3. Công tác thi đua khen thưởng

- Tiếp tục triển khai tới toàn thể CBGV, NV về Luật thi đua khen thưởng, các văn bản hướng dẫn của Thành phố, Huyện về công tác thi đua khen thưởng đảm bảo công khai, khách quan, công bằng, thực chất, đúng quy định.

- Tổ chức cho 100% CBGV, NV tham gia đăng ký các danh hiệu thi đua cá nhân, đăng ký thi đua tập thể,... đặc biệt các danh hiệu thi đua khen cao.

- Mỗi CBGV, NV thực hiện tốt các cuộc vận động và phong trào thi đua của trường, ngành và các cấp phát động. Thi đua phải thể hiện ở mọi lúc, mọi nơi trong mọi việc làm và hành động của mỗi cá nhân. Thi đua nhưng không ganh đua. Công tác thi đua cần được thực hiện thường xuyên liên tục đó là đòn bẩy thúc đẩy mọi phong trào giáo dục của nhà trường, đảm bảo trên nguyên tắc công khai, dân chủ và công bằng. Tạo mọi điều kiện để mỗi CBGV, NV hoàn thành tốt và xuất sắc nhiệm vụ của mình. Động viên, khen thưởng kịp thời những cá nhân có thành tích đột xuất cũng như trong năm học.

9.4. Công tác đoàn thể

a. Công tác Đảng

Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tiếp tục thực hiện chuyên đề Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2024: *“Khai thác, huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để xây dựng phát triển và bảo vệ thành phố”*

- Phân đấu có 100% số Đảng viên trong chi bộ thực hiện đánh giá phân tích chất lượng cuối năm đều được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Làm tốt công tác tư tưởng chính trị, phát huy tốt vai trò tiên phong gương mẫu của từng đồng chí cán bộ, đảng viên, giữ vững khối đoàn kết nội bộ làm cơ sở vững chắc cho sự phát triển của đơn vị.

- Quán triệt sâu rộng trong cán bộ đảng viên về quan điểm đường lối lãnh đạo của Đảng. Phát huy vai trò lãnh đạo của tổ chức Đảng và từng cán bộ đảng viên.

- Duy trì sinh hoạt chi bộ đúng lịch, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ theo Chỉ thị số 10 - CT/TW của Ban bí thư Trung ương Đảng khóa X về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ. Cán bộ, đảng viên luôn nêu cao tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 Khóa XII *“Về tăng cường xây dựng chính đốn Đảng”* ngăn chặn đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

- Tuyên truyền vận động cán bộ đảng viên thực hiện nghiêm túc 19 điều đảng viên không được làm

b. Công tác Công đoàn:

- Cấp ủy chi bộ, nhà trường điều hành trực tiếp các hoạt động của công đoàn, xây dựng qui chế phối hợp giữa công đoàn với nhà trường trong việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của nhà trường.

- Công đoàn phối hợp với chính quyền tổ chức tốt các hoạt động cho cán bộ, viên chức, người lao động.

- Công đoàn động viên các đoàn viên thực hiện tốt mọi chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước; quy chế cơ quan; tích cực phấn đấu các danh hiệu thi đua: CSTĐ, GV dạy giỏi các cấp, LĐTT; GV giỏi việc trường, đảm việc nhà...

- Quan tâm chăm lo đời sống tinh thần, vật chất cho CB, GV, NV; giữ vững đoàn kết nội bộ; Thực hiện tốt cuộc vận động lớn của ngành: “ Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”; xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”...

- Tích cực tham gia các hoạt động từ thiện, nhân đạo do Công đoàn ngành phát động. Phối hợp cùng nhà trường quan tâm, tặng quà cho HS có hoàn cảnh khó khăn trong các dịp: khai giảng; Trung thu; tết Nguyên Đán; tết Thiếu nhi...

- Hàng năm phối hợp với nhà trường xây dựng kế hoạch tiết kiệm để tổ chức cho CB, GV, NV đi tham quan học tập.

c. Công tác Đội và phong trào Thiếu nhi

- Liên đội xây dựng công trình măng non: “Cổng trường An toàn giao thông” chào mừng Đại hội cháu ngoan Bác Hồ và Đại hội Đảng bộ các cấp.

- Đăng kí chuyên đề Đội cấp huyện chào mừng kỷ niệm 50 năm ngày Giải phóng miền Nam thống nhất đất nước và kỷ niệm 70 năm ngày Giải phóng Hải Phòng.

- Tổ chức cho đội viên, thiếu nhi đến với địa chỉ đỏ.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên đề “*Mỗi tuần một câu chuyện đẹp, một cuốn sách hay, một tấm gương sáng*” và chuyên đề “*Xây dựng tình bạn đẹp, nói không với bạo lực học đường*” gắn với phong trào “*Đọc và làm theo báo Đội*”.

- Tổ chức chương trình: “*Ngày hội thiếu nhi vui, khỏe - Tiến bước lên Đoàn*”; “*Ngày hội công nhận chương trình rèn luyện đội viên*”; “*Giờ ra chơi trải nghiệm sáng tạo*”.

- Giáo viên làm Tổng phụ trách Đội tham gia các lớp tập huấn kỹ năng phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em; kỹ năng bảo vệ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên không gian mạng do Hội đồng Đội cấp huyện tổ chức.

- Cán bộ chỉ huy Đội và thiếu nhi nòng cốt tham gia các lớp tập huấn nâng cao năng lực thực hiện quyền trẻ em do Hội đồng Đội cấp huyện tổ chức.

- Mỗi Chi đội, lớp Nhi đồng hỗ trợ, giúp đỡ ít nhất 01 thiếu nhi có hoàn cảnh khó khăn. Toàn Liên đội phân đấu hỗ trợ, giúp đỡ ít nhất 20 thiếu nhi có hoàn cảnh khó khăn.

- Tiếp tục duy trì và nhân rộng các mô hình thu gom, tái chế rác thải nhựa.

- Thực hiện nghiêm túc lễ chào cờ, hát Quốc ca và nâng cao chất lượng sinh hoạt dưới cờ hằng tuần; hướng dẫn sinh hoạt chi đội, sinh hoạt sao nhi đồng định kỳ và sinh hoạt theo chủ đề thông qua việc trải nghiệm các hoạt động trên nền tảng số, chủ điểm gắn với giáo dục, định hướng cho thiếu nhi về đạo đức, lối sống, tình yêu quê hương, đất nước, chủ quyền biên giới, biển đảo; về tình thầy trò, tình bạn, gắn với tuyên truyền gương anh hùng nhỏ tuổi, gương người tốt, việc tốt,

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “*Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh thiếu nhi trên không gian mạng, giai đoạn 2022 - 2030*”; đổi mới nội dung, hình thức giáo dục của Đội thông qua các kênh thông tin như trang tin điện tử, các trang mạng xã hội, các diễn đàn trao đổi thông tin. Hướng dẫn, tổ chức các hoạt động, cuộc thi cho thiếu nhi về tìm hiểu và gìn giữ, bảo tồn những giá trị văn hoá, lịch sử của cộng đồng các dân tộc; xây dựng, phát triển các giá trị văn hoá truyền thống của địa phương, của dân tộc. Tiếp tục củng cố, phát triển các loại hình câu lạc bộ văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao, các đội hình tuyên truyền, câu lạc bộ phát thanh măng non trong nhà trường .

- Giáo dục đội viên, học sinh ý thức tiết kiệm, tình yêu lao động, tôn trọng người lao động, yêu quý và bảo vệ thành quả lao động thông qua lao động tập thể; tích cực tham gia phong trào “*Kế hoạch nhỏ*” để xây dựng quỹ “*Vòng tay bè bạn*” và thực hiện có hiệu quả công trình, phần việc măng non.

- Tăng cường các hoạt động truyền thông cho thiếu nhi về ý thức chấp hành pháp luật, tham gia giao thông an toàn; Phối hợp với công an xã ra quân thực hiện tốt mô hình Công trường ATGT, tuyên truyền về pháp luật cho học sinh. Nhân rộng các mô hình tuyên truyền, ngăn chặn, phát hiện, tố giác hành vi vi phạm pháp luật; phối hợp với các ngành giúp đỡ, giáo dục thiếu niên chậm tiến.

- Hướng dẫn và tổ chức triển khai các hoạt động hình thành ý thức, thói quen bảo vệ môi trường, tuyên truyền về các hình thức phân loại rác, tái chế và hạn chế rác thải nhựa cho đội viên, thiếu nhi thông qua các mô hình như: Lớp học xanh, Vĩ mái trường xanh, Nhà vệ sinh thân thiện, Chăm sóc vườn hoa trong khuôn viên trường. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm tham quan, dã ngoại khám phá, tìm hiểu thiên nhiên, tuyên truyền bảo vệ môi trường sinh thái.

- Nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục ý thức trách nhiệm của thiếu nhi trong phòng chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu. Bồi dưỡng kỹ năng sống cho học sinh, đặc biệt chú trọng tuyên truyền, lồng ghép giáo dục HS kỹ năng phòng tránh bắt cóc trẻ em; phòng tránh xâm hại trẻ em; phòng tránh đuối nước; an toàn trên không gian mạng, phòng chống ma túy học đường, thuốc lá điện tử.. để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường;

- Tham mưu với xã đoàn tổ chức tốt kì Đại hội Cháu ngoan Bác Hồ cấp xã, tiến tới Đại hội cháu ngoan Bác Hồ cấp huyện.

10. Một số hoạt động, công tác khác

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục nhà trường thông qua trang web của trường từ 05 lần/tháng. Thông tin qua các buổi họp cha mẹ học sinh 03lần/năm. Tuyên truyền qua các phương tiện thông tin đại chúng để các cấp, ban ngành hiểu và ủng hộ sự nghiệp giáo dục của ngành giáo dục, của nhà trường.

- Tuyên truyền các chủ trương, chính sách mới về giáo dục và đào tạo; các quy định của Ngành đến được từng cán bộ, giáo viên, người lao động, nâng cao kỹ năng phát ngôn và cung cấp thông tin về giáo dục và đào tạo.

- Vận động nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của Ngành, tập trung vào các tin bài về việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

- Tuyên truyền, quản lý tốt cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh không tham gia các hội, nhóm, chia sẻ các thông tin không chính xác để bị kẻ xấu lợi dụng.

- Quản lý chặt chẽ công thông tin điện tử, trang Web, nhóm Zalo trường/lớp.

- Duy trì nề nếp giao ban hàng tuần đối với Ban giám hiệu, tổ chuyên môn, tổ chức Họp Hội đồng sư phạm hàng tháng với CBGV, NV.

- Tổ chức Hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động theo đúng kế hoạch xây dựng, tổ chức phát động phong trào thi đua và tổ chức cho CBGV, NV đăng ký tham gia thi đua, tham gia các cuộc vận động và phong trào thi đua do ngành, địa phương phát động đúng đủ theo quy định. Xây dựng tổ chức thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ, quy chế hoạt động nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo định kì, đột xuất theo đúng các yêu cầu, đúng thời gian các cấp quy định; các thông tin, số liệu phải chính xác, đầy đủ.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Đối với các tổ chức đoàn thể trong nhà trường:

- Có trách nhiệm phối hợp với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch năm học một cách hiệu quả.

- Nâng cao chất lượng sinh hoạt của các tổ chức, các đoàn thể, dân chủ bàn bạc các chủ trương, biện pháp thực hiện các nhiệm vụ năm học theo đúng kế hoạch.

- Công đoàn và ban Thanh tra nhân dân có trách nhiệm thực hiện chức năng giám sát, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch, có trách nhiệm lắng nghe ý kiến của

quần chúng, đề nghị hiệu trưởng giải quyết những vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ năm học.

- Các tổ chức đoàn thể phối hợp với nhà trường xây dựng và thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ trong trường học nhằm tạo nề nếp và giữ vững kỉ cương nhà trường, trên cơ sở đó xây dựng vững chắc đoàn kết nội bộ, tránh hiện tượng khiếu kiện trong cơ quan.

2. Đối với các tổ chuyên môn và tổ văn phòng:

- Các tổ trưởng có trách nhiệm tham mưu, đề xuất những biện pháp giúp hiệu trưởng hoàn thiện kế hoạch nhằm chỉ đạo hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học.

- Có trách nhiệm xây dựng kế hoạch cho tổ và chỉ đạo tổ viên thực hiện theo kế hoạch và bằng kế hoạch tuần, tháng.

- Xây dựng kỉ cương nề nếp cho tất cả các hoạt động của tổ ngay từ đầu năm học.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, kế hoạch chuyên đề ngay từ đầu năm học. Kế hoạch phải được bám sát các nhiệm vụ trọng tâm của năm học, và được thực hiện đúng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên:

- Mọi cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường phải nghiêm túc thực hiện kế hoạch năm học. Căn cứ vào kế hoạch của nhà trường các tổ chức cá nhân xây dựng kế hoạch có tính khả thi cao. Trong quá trình thực hiện nếu có điều gì vướng mắc phải báo cáo với Ban giám hiệu nhà trường để xem xét, giải quyết, bổ sung kịp thời.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 của trường Tiểu học Kiến Quốc. Nhà trường triển khai tới toàn thể CBGV, NV và thực hiện nghiêm túc đảm bảo theo đúng kế hoạch đề ra góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT huyện;
- CBGV, NV nhà trường;
- Lưu: VT



HIỆU TRƯỞNG

Hoàng Thị Thanh Bình



Phụ lục 1

Tổ chức các chuyên đề chuyên môn năm học 2024 – 2025

STT	Tháng	Tên chuyên đề	Phân công thực hiện	Thời gian
1	9/2024	Chuyên đề khối	Thống nhất PP dạy những nội dung mới, khó	Tuần 3 Ngày 26/9/2024
2	10/2024	Phương pháp dạy Tiếng Việt lớp 5 chương trình GDPT 2018. Bài Đọc. (2 tiết)	Dạy minh họa: Đ/c Thêu	Tuần 5 Ngày 10/10/2024
3	11/2024	Vận dụng linh hoạt phương pháp “Bàn tay nặn bột ”trong môn Khoa học 4; Phương pháp dạy Tiếng Anh lớp 5 chương trình GDPT 2028	Dạy minh họa: Đ/c Huệ, Đ/c Vân Anh	Tuần 9 Ngày 07/11/2024
4	12/2024	Dạy học tích hợp liên môn trong môn Tiếng Việt lớp 2. Ứng dụng CNTT, công nghệ AI trong dạy Tiếng Anh lớp 3.	Dạy minh họa: Đ/c Châm, Đ/c X. Thanh	Tuần 15 Ngày 19/12/2024
5	01/2025	Dạy lồng ghép nội dung giáo dục Quyền con người trong môn Đạo đức lớp 5. Ứng dụng sơ đồ tư duy trong dạy LS-ĐL 4	Dạy minh họa: Đ/c Hoa Đ/c Hiếu	Tuần 19 Ngày 23/01/2025
6	02/2025	Bài học GD STEM môn Toán 3. Dạy học phát huy tính sáng tạo của học sinh lớp 1 thông qua HĐTN: GD theo chủ đề Trung bày sản phẩm của hoạt động giáo dục STEM.	Dạy minh họa: Đ/c Liên, Thủy Mỗi khối trưng bày 1 góc trong phòng thư viện. Ban thi đua chấm điểm – đánh giá thi đua cuối năm.	Tuần 23 Ngày 27/02/2025
6	3/2025	CĐ huyện: Ứng dụng CNTT, công nghệ AI trong dạy học môn Toán 5.	Dạy minh họa: Đ/c P. Thanh	Tuần 26 Ngày 20/3/2025
7	4/2025	Dạy học phát huy tính sáng tạo của học sinh trong môn Âm nhạc lớp 1 Rèn kỹ năng mềm cho học sinh thông qua môn Công nghệ lớp 4.	Dạy minh họa: Đ/c Duyên Đ/c Nhung	Tuần 31 Ngày 24/4/2025
8	5/2025	Đánh giá việc thực hiện chương trình GDPT 2018 sau 5 năm thực hiện.	100% GV Các đ/c Khối trưởng, Tổ trưởng, đ/c Hạnh tổng hợp các môn/các khối. Nộp Báo cáo về BGH nhà trường. BGH báo cáo PGDĐT	Tuần 35

Tên chủ đề (tháng)	Tuần	Sinh hoạt dưới cờ	Hoạt động giáo dục theo chủ đề	Sinh hoạt lớp
	20	Văn nghệ về chủ đề Nghề nghiệp	Tìm hiểu nghề nghiệp của người thân	Điều em học được từ chủ đề Nghề nghiệp trong cuộc sống
Chủ đề 6: Quê hương em (tháng 1)	21	Phát động phong trào bảo vệ cảnh quan địa phương	Bảo vệ cảnh quan địa phương	Xây dựng kế hoạch Bảo vệ cảnh quan địa phương
	22	Chia sẻ kế hoạch Bảo vệ cảnh quan địa phương	Bảo vệ cảnh quan địa phương	Thực hiện bảo vệ cảnh quan địa phương
	23	Hưởng ứng phong trào Trường xanh – lớp sạch	Xây dựng Trường xanh – lớp sạch	Xây dựng kế hoạch Trường xanh – lớp sạch
	24	Chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8-3 (25)	Xây dựng Trường xanh – lớp sạch	Điều em học được từ chủ đề Quê hương em
Chủ đề 7: Gia đình em (tháng 3)	25	Hát, múa về chủ đề Môi trường (24)	Quan tâm, chăm sóc người thân	Chuẩn bị cho ngày hội diễn
	26	Hội diễn văn nghệ	Quan tâm, chăm sóc người thân	Trang trí khung ảnh gia đình
	27	Sống gọn gàng, ngăn nắp	Sắp xếp đồ dùng cá nhân	Ngôi nhà gọn gàng
	28	Giao lưu với cha mẹ học sinh	Sắp xếp đồ dùng cá nhân	Điều em học được từ chủ đề Gia đình em
Chủ đề 8: Chia sẻ và hợp tác (tháng 4)	29	Kể chuyện về Đôi bạn cùng tiến	Em và các bạn	Đôi bạn cùng tiến
	30	Tiểu phẩm về tình bạn	Em và các bạn	Góc Nhịp cầu tình bạn
	31	Hát về tình bạn	Tìm kiếm sự hỗ trợ từ bạn bè	Xây dựng tình bạn tốt
	32	Tình cảm bạn bè	Tìm kiếm sự hỗ trợ từ thầy cô	Điều em học được từ chủ đề Chia sẻ và hợp tác
Chủ đề 9: An toàn trong cuộc sống (tháng 5)	33	Trò chuyện về chủ đề An toàn trong cuộc sống	Phòng tránh bị bắt cóc	Thực hành ứng xử trong tình huống có nguy cơ bị bắt cóc
	34	Hưởng ứng phong trào An toàn trong cuộc sống	Phòng tránh bị bắt cóc	Thực hành phòng tránh bị bắt cóc
	35	Chuẩn bị Lễ tổng kết năm học	Đề phòng bị lạc	Điều em học được từ chủ đề An toàn trong cuộc sống

Phụ lục 4


Nội dung chương trình hoạt động trải nghiệm đối với lớp 3

Tên chủ đề (tháng)	Tuần	Sinh hoạt dưới cờ	Hoạt động giáo dục theo chủ đề	Sinh hoạt lớp
Chủ đề 1: Trường học mến yêu (tháng 9)	1	Chào mừng năm học mới	Lớp học của chúng em	Chuẩn bị trang trí lớp học
	2	Vui tết Trung thu cùng thầy cô và bạn bè (4)	Thầy cô của em	Lớp em vui tết Trung thu
	3	An toàn giao thông nơi công trường (2)	Lớp học của chúng em	Sáng tạo tranh chủ đề Trường lớp của em
	4	Xây dựng lớp học thân thiện (3)	Lớp học thân thiện của chúng em	Cảm nghĩ về lớp học thân thiện
Chủ đề 2: Khám phá bản thân (tháng 10)	5	Tham gia phát động Tìm kiếm tài năng nhí	Nét riêng của em	Lựa chọn tài năng của lớp
	6	Chào mừng ngày Phụ nữ VN 20-10 (7)	Sở thích của em	Tham gia trò chơi yêu thích
	7	Tìm kiếm tài năng nhí (6)	Nét riêng của em	Trò chơi Đoán tên bạn
	8	Tôn trọng sở thích cá nhân	Sản phẩm yêu thích	Trình diễn trang phục yêu thích
Chủ đề 3: Em yêu lao động (tháng 11)	9	Biết quý trọng thời gian	Thời gian biểu của em	Kết quả thực hiện thời gian biểu
	10	Tri ân thầy cô	Báo tường về chủ đề Nhớ ơn thầy cô	Chuẩn bị văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20 - 11
	11	Chào mừng ngày Nhà giáo VN 20-11	Sản phẩm tri ân thầy cô	Trò chơi Hái hoa dân chủ về chủ đề Tri ân thầy cô
	12	Xây dựng không gian xanh ở gia đình	Trang trí ngôi nhà của em	Trò chơi Mảnh ghép ngôi nhà
Chủ đề 4: Những người thân quen (tháng 12)	13	Nói lời hay, làm việc tốt	Quan tâm đến những người xung quanh	Món quà yêu thương
	14	Kể chuyện về tấm gương người tốt, việc tốt	Em và những người xung quanh	Kết quả tham gia thử thách
	15	Tiếp nối truyền thống quê hương	Truyền thống quê hương	Trò chơi Giải ô chữ
	16	Tham gia Kết nối "Vòng tay yêu thương"	Chúng tay xây dựng cộng đồng	Đội Nhi đồng tình nguyện
Chủ đề 5: Nghề em yêu thích (tháng 1)	17	Em với nghề yêu thích	Nghề yêu thích của em	Tiểu phẩm về nghề yêu thích
	18	Văn nghệ với chủ đề Nghề nghiệp	Nghề yêu thích của em	Vẽ tranh về nghề yêu thích
	19	Phong trào tiết kiệm	Mua sắm tiết kiệm	Thu nhập và chi tiêu

Tên chủ đề (tháng)	Tuần	Sinh hoạt dưới cờ	Hoạt động giáo dục theo chủ đề	Sinh hoạt lớp
				trong gia đình
	20	Hội diễn văn nghệ về chủ đề Mùa xuân trên quê hương	Mua sắm tiết kiệm	Ý nghĩa 3 chiếc hộp
Chủ đề 6: Em yêu quê hương (tháng 2)	21	Vẽ đẹp cảnh quan thiên nhiên	Cảnh đẹp quê hương	Giới thiệu cảnh đẹp quê hương
	22	Chung tay bảo vệ cảnh đẹp quê em	Cảnh đẹp quê hương	Bảo vệ cảnh đẹp quê hương
	23	Phong trào Chúng em bảo vệ môi trường	Em với môi trường	Vệ sinh môi trường lớp học
	24	Chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8-3	Quan tâm, chăm sóc người thân	Chuẩn bị cho ngày hội diễn văn nghệ
	25	Văn nghệ về chủ đề Bảo vệ môi trường	Em với môi trường	Vẽ tranh về chủ đề Phòng, chống ô nhiễm môi trường
Chủ đề 7: Gia đình yêu thương (tháng 3)	26	Hội diễn văn nghệ	Quan tâm, chăm sóc người thân	Tiểu phẩm Tình cảm gia đình
	27	Sống gọn gàng, ngăn nắp	Giữ gìn nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp	Kết quả thực hiện Kế hoạch
	28	Giao lưu với cha mẹ học sinh	Tiết kiệm điện, nước trong gia đình	Chung tay tiết kiệm điện, nước
Chủ đề 8: Em và những người bạn (tháng 4)	29	Kết nối Vòng tay bạn bè	Vòng tay bạn bè	Trò chơi Truyền tin
	30	Những người bạn tốt	Vòng tay bạn bè	Tủ sách tình bạn
	31	Tiếng hát bạn bè	Hòa giải bất đồng với bạn	Câu chuyện về tình bạn
	32	Tình cảm bạn bè	Hòa giải bất đồng với bạn	Tiểu phẩm về hòa giải bất đồng với bạn
Chủ đề 9: An toàn trong cuộc sống (tháng 5)	33	An toàn vệ sinh thực phẩm	An toàn trong ăn uống	Nguy cơ ngộ độc thực phẩm
	34	Đảm bảo an toàn trong ăn uống	An toàn trong ăn uống	Trò chơi Giải ô chữ
	35	Chuẩn bị Lễ tổng kết năm học	An toàn trong lao động	Vệ sinh trường lớp


Phụ lục 5:


Nội dung chương trình hoạt động trải nghiệm đối với lớp 4

Tên chủ đề (tháng)	Tuần	Sinh hoạt dưới cờ	Hoạt động giáo dục theo chủ đề	Sinh hoạt lớp
Chủ đề 1: Trường em xanh, sạch, đẹp (Tháng 9)	1	Chào mừng năm học mới	Giữ gìn trường em xanh, sạch, đẹp	Tuyên truyền phong trào Trường em xanh, sạch, đẹp
	2	Công trường an toàn	Giữ gìn trường em xanh, sạch, đẹp	Thực hiện giữ gìn trường học xanh, sạch, đẹp
	3	Hưởng ứng dự án Hành lang xanh	Dự án Hành lang xanh	Tuyên truyền dự án Hành lang xanh
	4	Triển lãm tranh tuyên truyền dự án Hành lang xanh	Dự án Hành lang xanh	Tổng kết dự án Hành lang xanh
Chủ đề 2: Niềm tự hào của em (tháng 10)	5	Viết thư cho tương lai	Niềm tự hào của em	Trò chơi Chuyển xe kì thú
	6	Chào mừng ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10 (7)	Cảm xúc của em	Điều chỉnh cảm xúc
	7	Tổng kết cuộc thi Viết thư cho tương lai (6)	Niềm tự hào của em	Bức tường vinh danh
	8	Gặp gỡ chuyên gia tư vấn tâm lí	Cảm xúc của em	Góc Nhật kí cảm xúc
Chủ đề 3: Làm việc khoa học (tháng 11)	9	Nền nếp sinh hoạt hằng ngày	Một ngày của em	Nhật kí của em
	10	Câu chuyện về ngày hôm qua	Một ngày của em	Kế hoạch hoạt động của lớp em
	11	Chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11 (12)	Thầy cô giáo của em	Câu chuyện về thầy cô giáo
	12	Tự lực thực hiện nhiệm vụ được phân công (11)	Thực hiện nhiệm vụ được phân công	Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch hoạt động của lớp
Chủ đề 4: Ứng xử nơi công cộng (tháng 12)	13	Tiểu phẩm Ứng xử văn hóa nơi công cộng	Ứng xử văn hóa nơi công cộng	Thực hành ứng xử văn hóa
	14	Diễn đàn Kết nối cộng đồng	Kết nối cộng đồng	Lớp học kết nối
	15	Tiếp nối truyền thống quê hương	Đền ơn đáp nghĩa	Triển lãm tranh về chủ đề Truyền thống quê hương
	16	Tọa đàm theo chủ đề Truyền thống quê hương	Truyền thống quê hương	Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động đền ơn đáp nghĩa
Chủ đề 5, 6: Nghề truyền thống quê	17	Giao lưu với nghệ nhân	Nghề truyền thống quê em	Sổ tay nghề truyền thống quê em
	18	Em với nghề truyền thống quê em	Nghề truyền thống quê em	Giới thiệu sản phẩm của nghề truyền thống

Tên chủ đề (tháng)	Tuần	Sinh hoạt dưới cờ	Hoạt động giáo dục theo chủ đề	Sinh hoạt lớp
Hương				quê em
	19	Người tiêu dùng thông minh	Mua sắm thông minh	Mua sắm ngày Tết
	20	Tiêu dùng thông minh	Mua sắm thông minh	Kế hoạch tiêu dùng thông minh
Quê hương tươi đẹp (tháng 1, 2)	21	Vẻ đẹp cảnh quan thiên nhiên quê hương	Cảnh quan thiên nhiên quê hương	Kế hoạch giới thiệu cảnh quan thiên nhiên
	22	Giới thiệu cảnh quan thiên nhiên quê hương	Cảnh quan thiên nhiên quê hương	Trò chơi Giải ô chữ
	23	Phát động chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8-3	Trái tim yêu thương	Kế hoạch gắn kết yêu thương
	24	Chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8-3	Trái tim yêu thương	Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch Gắn kết yêu thương
Chủ đề 7: Gắn kết yêu thương (tháng 3)	25	Phong trào Bảo vệ cảnh quan thiên nhiên	Chăm sóc, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên	Kế hoạch chăm sóc, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên
	26	Chúng em chăm sóc, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên	Chăm sóc, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên	Tiêu phẩm tương tác Cây cũng biết đau
	27	Phong trào Kế hoạch nhỏ	Tiết kiệm trong sinh hoạt gia đình	Tiêu phẩm Tiết kiệm trong gia đình
	28	Tổng kết phong trào Kế hoạch nhỏ	Tiết kiệm trong sinh hoạt gia đình	Kế hoạch tiết kiệm của em
Chủ đề 8: Quan hệ bạn bè (tháng 4)	29	Văn nghệ theo chủ đề Tình bạn	Tình cảm bạn bè	Tọa đàm theo chủ đề Phát triển quan hệ với bạn bè
	30	Những người bạn của em	Tình cảm bạn bè	Đồng hành cùng bạn
	31	Trò chuyện theo chủ đề Ứng xử trong quan hệ bạn bè	Ứng xử trong quan hệ bạn bè	Thực hành ứng xử trong quan hệ bạn bè
	32	Triển lãm tranh về chủ đề Tình bạn	Ứng xử trong quan hệ bạn bè	Kết quả thực hiện kế hoạch Đồng hành cùng bạn
Chủ đề 9: Phòng tránh xâm hại (tháng 5)	33	Hoạt cảnh về phòng tránh bị xâm hại thể chất	Phòng tránh bị xâm hại thể chất	Thực hành phòng tránh bị xâm hại thể chất
	34	Trò chuyện về chủ đề Phòng tránh bị xâm hại tinh thần	Phòng tránh bị xâm hại tinh thần	Thực hành phòng tránh bị xâm hại tinh thần
	35	Hướng dẫn phòng tránh bị xâm hại tình dục	Phòng tránh bị xâm hại tình dục	Buổi tổng kết cuối năm

Phụ lục 6


 Nội dung, chương trình hoạt động trải nghiệm đối với lớp 5

Tên chủ đề (tháng)	Tuần	Sinh hoạt dưới cờ	Hoạt động giáo dục theo chủ đề	Sinh hoạt lớp
Chủ đề 1: Em lớn lên mỗi ngày (Tháng 9)	1	Chào năm học mới	Chúng mình đã lớn	Bậc thang trưởng thành
	2	Vui trung thu cùng bạn (5)	Các vấn đề nảy sinh trong mối quan hệ bạn bè và cách giải quyết	Thực hành giải quyết vấn đề nảy sinh trong tình bạn
	3	Ngày một câu lạc bộ (2)	Từng bước trưởng thành	Tiến bộ trong việc nhà
	4	Niềm vui nhân đôi, nỗi buồn chia nửa (3)	Cân bằng cảm xúc	Thực hành cân bằng cảm xúc
Chủ đề 2: Giữ gìn tình bạn (tháng 10)	5	Sự trưởng thành của học sinh lớp 5 (4)	Thể hiện cảm xúc phù hợp	Khả năng kiểm soát cảm xúc
	6	Sách bút đồng hành cùng em	Những vấn đề nảy sinh giữa bạn bè trong học tập và rèn luyện	Hợp tác để thực hiện sản phẩm chung
	7	Ngày hội trao đổi sách	Giữ gìn tình bạn	Nuôi dưỡng tình bạn
	8	Trò chuyện về chủ đề "Khoa học sáng tạo"	Kế hoạch hoạt động "Cùng làm nên kỉ niệm"	Cùng làm nên kỉ niệm
Chủ đề 3: Tôn sư trọng đạo (tháng 11)	9	Phát động tổ chức sự kiện về truyền thống tôn sư trọng đạo	Sự kiện về truyền thống tôn sư trọng đạo	Giới thiệu về truyền thống nhà trường
	10	Văn nghệ chủ đề "Tình thầy trò"	Vun đắp tình thầy trò	Sản phẩm tri ân thầy cô
	11	Lễ kỉ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11	Chuẩn bị chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11	Chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11
	12	Các truyền thống của nhà trường	Tâm sự thầy - trò	Giải quyết một số vấn đề nảy sinh trong mối quan hệ thầy-trò
Chủ đề 4: Quản lí chi tiêu và lập kế hoạch kinh doanh (tháng 12)	13	Chủ động tham gia tiết kiệm chi tiêu	Sổ tay ghi chép chi tiêu trong gia đình	Chi chép chi tiêu
	14	Phát triển thư viện	Ý tưởng kinh doanh	Thực hiện khảo sát nhu cầu khách hàng
	15	Chào mừng ngày thành lập quân đội nhân dân 22-12	Việc cần làm để thực hiện kế hoạch kinh doanh	Kinh doanh hiệu quả
	16	Xây dựng quỹ nhân ái	Xây dựng kế hoạch kinh doanh	Kế hoạch kinh doanh của lớp
Chủ đề 5: Gia đình đầm ấm	17	Gia đình yêu thương	Trách nhiệm của em trong gia đình	Thể hiện trách nhiệm với gia đình
	18	Tết đoàn viên	Gia đình là tổ ấm	Vun đắp tình cảm

Tên chủ đề (tháng)	Tuần	Sinh hoạt dưới cờ	Hoạt động giáo dục theo chủ đề	Sinh hoạt lớp
(tháng 1) => Đón tuần 19, 20 lên tuần 18				gia đình
	19	Hội chợ xuân gây quỹ nhân ái	Ngày cuối tuần vui vẻ, đầm ấm	Buổi tối nhà em
	20	Lòng biết ơn	Biết ơn người trân trọng gia đình	Thể hiện lòng biết ơn với người thân
Chủ đề 6: Sống an toàn và tự chủ (tháng 2)	21	Rèn luyện sức khỏe	Nhận diện các môi trường học tập mới	Trải nghiệm môi trường học tập mới
	22	Rèn luyện thể chất và tinh thần để thích ứng với cuộc sống	Các đức tính cần thiết trong môi trường học tập mới	Rèn luyện đức tính cần thiết để thích ứng với môi trường học tập mới
	23	Tự bảo vệ bản thân	Nguyên nhân và cách phòng chống hỏa hoạn	Thực hành thoát hiểm
	24	Kỉ niệm ngày Quốc tế phụ nữ 8-3	Tự chủ và đảm bảo an toàn khi giao tiếp trên mạng	Ứng xử theo quy tắc tự chủ và đảm bảo an toàn khi giao tiếp trên mạng
Chủ đề 7: Tham gia hoạt động xã hội (tháng 3)	25	Lễ hội truyền thống địa phương	Tham gia lễ hội truyền thống địa phương	Tái hiện lễ hội truyền thống
	26	Tham gia hoạt động xã hội ở địa phương	Tham gia hoạt động xã hội	Chung tay vì cộng đồng
	27	Gương người tốt, việc tốt	Thân thiện với người xung quanh	Đánh giá việc tham gia hoạt động xã hội
Chủ đề 8: Tự hào quê hương em (tháng 4)	28	Hình ảnh quê hương	Tự hào về cảnh quan thiên nhiên của quê hương, đất nước	Việt Nam trong mắt em
	29	Bảo tồn cảnh quan thiên nhiên	Biện pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên	Tuyên truyền về việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên
	30	Sản phẩm tuyên truyền bảo tồn cảnh quan thiên nhiên	Lập kế hoạch khảo sát thực trạng môi trường quanh em	Chúng tôi lên tiếng vì môi trường
	31	Ngày hội “chữa lành vết thương trái đất”	Chung tay bảo vệ môi trường quanh ta	Mỗi hành động - một chiếc lá
Chủ đề 9: Ước mơ nghề nghiệp (tháng 5)	32	Diễn đàn “Nghề nghiệp tương lai”	Nghề em mơ ước	Câu chuyện của người làm nghề
	33	Tọa đàm “Chọn nghề - Đường tôi thành công”	An toàn nghề nghiệp	Thiết bị bảo hộ lao động
	34	Kỉ niệm ngày sinh Bác hồ Kính yêu	Ước mơ nghề nghiệp của em	Tám danh thiếp tương lai
	35	Lễ tổng kết năm học	Hồ sơ trải nghiệm	Chia tay trường Tiểu học



Phụ lục 7
DANH SÁCH ĐĂNG KÝ VIẾT SÁNG KIẾN
NĂM HỌC 2024 – 2025

TT	Họ và tên người thực hiện sáng kiến	Tên sáng kiến	Lĩnh vực (Quản lý, Toán, Văn,...)	Đăng ký thi đua		
				Cấp TP	Cấp huyện	Cấp trường
1	Hoàng Thị Thanh Bình	Một số biện pháp chỉ đạo nâng cao chất lượng rèn KNS cho học sinh Tiểu học.	Quản lí		x	
2	Nguyễn Thị Kim Thanh	Một số biện pháp chỉ đạo nâng cao chất lượng dạy và học lớp 3 chương trình giáo dục PT 2018.	Quản lí		x	
3	Nguyễn Thị Lâm	Một số biện pháp nâng cao chất lượng giảng dạy môn Toán cho học sinh lớp 1	Môn Toán			x
4	Ngô Thị Như	Một số biện pháp rèn chữ viết cho HS lớp 1.	Môn Tiếng Việt			x
5	Nguyễn Thị Thủy	Ứng dụng CNTT nhằm đổi mới sáng tạo phương pháp giảng dạy môn Toán 1 giúp định hướng phát triển năng lực toàn diện cho học sinh.	Môn Toán		x	
6	Nguyễn Thị Chang	Một số biện pháp giúp học sinh sửa ngọng dấu và âm địa phương.	Môn Tiếng Việt		x	
7	Nguyễn Thị Diễm	Biện pháp phát huy năng lực tự học cho học sinh lớp 1.	Các môn học		x	
8	Đào Thị Nga	Tổ chức một số trò chơi học tập nhằm nâng cao chất lượng dạy học môn Toán lớp 2 theo chương trình GDPT 2018	Môn Toán	x		
9	Đào Thị Huyền	Biện pháp rèn kĩ năng đọc cho học sinh trong môn Tiếng Việt lớp 2 theo chương trình GDPT 2018	Môn Tiếng Việt			x
10	Nguyễn Thị Châm	Biện pháp nâng cao kỹ năng giải toán có lời văn cho học sinh lớp 2	Môn Toán		x	
11	Nguyễn Thị Tuyết	Biện pháp giáo dục kĩ năng sống cho học sinh lớp 2 thông qua tiết "Hoạt động trải nghiệm" theo chương trình GDPT 2018.	HĐTN			x
12	Nguyễn Sĩ Lanh	Một số giải pháp dạy học phép nhân, phép chia các số tự nhiên cho học sinh lớp 3 theo chương trình GDPT 2018.	Môn Toán		x	
13	Nguyễn Thị Nga	Một số biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả dạy chính tả cho học sinh	Môn			x

		lớp 3	Tiếng Việt			
14	Nguyễn Thị Dung	Một số biện pháp nâng cao chất lượng ứng dụng chuyên đổi số môn Toán lớp 3	Môn Toán	x		
15	Nguyễn Thị Thảo c	Một số biện pháp rèn kỹ năng đọc cho học sinh trong môn Tiếng Việt lớp 3 theo chương trình GDPT 2018.	Môn Tiếng Việt		x	
16	Nguyễn Thuý Liên	Một số biện pháp giúp học sinh thực hiện tốt phép nhân, phép chia trong môn Toán lớp 3 theo chương trình GDPT 2018	Môn Toán		x	
17	Hoàng Thị Nga	Tổ chức các hoạt động thực hành trải nghiệm vào giảng dạy hình học lớp 4 theo chương trình GDPT 2018	Môn Toán		x	
18	Nguyễn Thị Huế	Lồng ghép Giáo dục kỹ năng sống giúp học sinh học tập tích cực, chủ động trong tiết Nói và nghe môn Tiếng Việt lớp 4.	Môn Tiếng Việt		x	
19	Nguyễn Thị Phương Thảo	Một số biện pháp dạy học tích hợp kỹ năng sống cho học sinh trong môn Khoa học 4 theo chương trình GDPT 2018	Khoa học			x
20	Lưu Thị Tươi	Một số biện pháp thực hiện giáo dục STEM có hiệu quả trong dạy môn Khoa học lớp 4.	Khoa học		x	
21	Cao Thành Hiếu	Biện pháp rèn tính trung thực cho học sinh lớp 4 trong môn Đạo đức.	Môn Đạo đức			x
22	Nguyễn Sĩ Phúc	Biện pháp tổ chức trò chơi tạo hứng thú học tập cho học sinh trong dạy học trên phần mềm PowerPoint	Các môn học			x
23	Phạm Thị Thanh	Ứng dụng công nghệ AI vào dạy học môn Tiếng Việt 5 theo chương trình GDPT 2018	Môn Tiếng Việt		x	
24	Phạm Thị Mỹ Duyên	Tổ chức trò chơi học tập nâng cao hiệu quả môn Âm nhạc cho học sinh lớp 2 (Bộ sách kết nối tri thức với cuộc sống)	Môn Âm nhạc		x	
25	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Một số biện pháp giúp học sinh lớp 1 học tốt bài thể dục phát triển chung	Môn GDTC			x
26	Đỗ Thị Vân Anh	Biện pháp nâng cao chất lượng kỹ năng nghe môn Tiếng Anh cho học sinh lớp 4	Môn Tiếng Anh		x	
27	Phạm Thị Hạnh	Nâng cao hứng thú và hiệu quả học Tiếng Anh cho học sinh lớp 5 thông qua việc sử dụng các trò	Tiếng Anh			x

		chơi trong giờ học.				
28	Đỗ Như Quỳnh	Sử dụng phương pháp dạy học tích cực (dạy học theo nhóm) góp phần nâng cao chất lượng môn Toán cho học sinh lớp Một	Môn Toán			x
				2	14	12

Phụ lục 8


ĐƠN HỢP ĐĂNG KÍ CỦA GIÁO VIÊN NĂM HỌC 2024 - 2025

STT	HỌ VÀ TÊN GIÁO VIÊN	LỚP/ MÔN DẠY	DANH HIỆU GIÁO VIÊN				SÁNG KIẾN
			CSTĐ/ LĐTT	GV GIỎI	GVCN LỚP GIỎI TP	GV VIẾT CHỮ ĐẸP	
1	Hoàng Thị Thanh Bình	HT	CSTĐ				Cấp huyện
2	Nguyễn Thị Kim Thanh	PHT	CSTĐ				Cấp huyện
3	Nguyễn Thị Lâm	1A	LĐTT	Cấp trường			Cấp trường
4	Nguyễn Thị Thuý	1B	CSTĐ	Cấp huyện			Cấp huyện
5	Nguyễn Thị Chang	1C	CSTĐ	Cấp huyện		TP	Cấp huyện
6	Ngô Thị Như	1D	LĐTT				Cấp trường
7	Nguyễn Thị Diễm	1E	LĐTT	Cấp trường			Cấp trường
8	Đào Thị Nga	2A	CSTĐ	Cấp huyện	x		Cấp TP
9	Đào Thị Huyền	2B	LĐTT	Cấp trường			cấp trường
10	Đào Thị Đà	2C	LĐTT				
11	Nguyễn Thị Châm	2D	CSTĐ	Cấp huyện			Cấp huyện
12	Ngô Thị Mai	2E	LĐTT				
13	Nguyễn Thị Tuyết	2G	LĐTT	Cấp trường			cấp trường
14	Nguyễn Sĩ Lanh	3A	LĐTT				Cấp huyện
15	Nguyễn Thị Nga	3B	LĐTT	Cấp trường			Cấp trường
16	Nguyễn Thị Dung	3C	CSTĐ TP	Bảo lưu GVGTP			Cấp TP
17	Nguyễn Thuý Liên	3D	CSTĐ	Cấp huyện			cấp huyện
18	Nguyễn Thị Thảo c	3E	LĐTT	Cấp huyện			Cấp huyện
19	Hoàng Thị Nga	4A	CSTĐ	Cấp huyện	x	TP	cấp huyện
20	Nguyễn Thị Huế	4B	CSTĐ	Bảo lưu GVGTP	x		cấp huyện
21	Nguyễn T. Phương Thảo	4C	LĐTT	Cấp trường			Cấp trường
22	Lưu Thị Tươi	4D	CSTĐ	Bảo lưu GVGTP	x		Cấp huyện
23	Cao Thành Hiếu	4E	LĐTT	Cấp trường			cấp trường
24	Nguyễn Thị Hoa	5A	LĐTT				
25	Nguyễn Sĩ Phúc	5B	LĐTT	Cấp trường			cấp trường
26	Nguyễn Thị Thảo	5C	LĐTT				
27	Đào Thị Thêu	5D	LĐTT				
28	Phạm Thị Thanh	5E	CSTĐ	Cấp huyện	x		Cấp huyện
29	Nguyễn Thị Chiến	Chuyên ban	LĐTT				
30	Phạm Thị Mỹ Duyên	Âm nhạc	CSTĐ	Cấp huyện			cấp huyện
31	Phạm Thị Hạnh	Tiếng Anh	LĐTT	Cấp trường			cấp trường
32	Đỗ Thị Vân Anh	Tiếng Anh	CSTĐ	Cấp huyện			Cấp huyện

33	Nguyễn Thị Hoa Phượng	TPT- Tiếng Anh	LĐTT				
34	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Chuyên ban	LĐTT	Cấp trường			cấp trường
35	Nguyễn Thu Hằng	Chuyên ban	LĐTT				
36	Ngô Thị Trang	Chuyên ban	LĐTT				
37	Đỗ Như Quỳnh	Chuyên ban	LĐTT				cấp trường
38	Ngô Thị Xuân Thanh	Tiếng Anh	LĐTT				
39	Vũ Văn đăng	Kế toán	LĐTT				
40	Ngô Thị Chi	TV-TB	LĐTT				
			1 CSTĐ TP	10 huyện			2 TP
			13 CSTĐ CS	10 trường	5	2	15 huyện
				3 TP (bảo lưu)			12 trường



Phụ lục 9

BẢN TỔNG HỢP**ĐĂNG KÝ DANH HIỆU THI ĐUA NĂM HỌC 2024-2025****I. Tập thể:** Tập thể Lao động Xuất sắc**II. Cá nhân:**

TT	Họ và tên	Chức vụ	Danh hiệu đăng ký năm học 2024-2025
1	HOÀNG THỊ THANH BÌNH	HIỆU TRƯỞNG	CSTĐCS
2	NGUYỄN THỊ KIM THANH	PHT	CSTĐCS
3	NGUYỄN THỊ DUNG	GIÁO VIÊN	CSTĐTP
4	NGUYỄN THỊ HUẾ	GIÁO VIÊN	CSTĐCS
5	LƯU THỊ TƯƠI	GIÁO VIÊN	CSTĐCS
6	ĐÀO THỊ NGA	GIÁO VIÊN	CSTĐCS
7	HOÀNG THỊ NGA	GIÁO VIÊN	CSTĐCS
8	PHẠM THỊ MỸ DUYÊN	GIÁO VIÊN	CSTĐCS
9	PHẠM THỊ THANH	GIÁO VIÊN	CSTĐCS
10	ĐỖ THỊ VÂN ANH	GIÁO VIÊN	CSTĐCS
11	NGUYỄN THÙY LIÊN	GIÁO VIÊN	CSTĐCS
12	NGUYỄN THỊ THỦY	GIÁO VIÊN	CSTĐCS
13	NGUYỄN THỊ CHÂM	GIÁO VIÊN	CSTĐCS
14	NGUYỄN THỊ CHANG	GIÁO VIÊN	CSTĐCS
15	ĐÀO THỊ ĐÀ	GIÁO VIÊN	LĐTT
16	NGUYỄN THỊ THẢO	GIÁO VIÊN	LĐTT
17	NGUYỄN THỊ NGA	GIÁO VIÊN	LĐTT
18	ĐỖ NHƯ QUỲNH	CTCĐ - GV	LĐTT
19	ĐÀO THỊ THÊU	GIÁO VIÊN	LĐTT
20	PHẠM THỊ HẠNH	GIÁO VIÊN	LĐTT
21	NGUYỄN SĨ PHÚC	GIÁO VIÊN	LĐTT
22	NGUYỄN THỊ LÂM	GIÁO VIÊN	LĐTT
23	NGÔ THỊ NHƯ	GIÁO VIÊN	LĐTT

24	NGUYỄN THỊ TUYẾT	GIÁO VIÊN	LĐTT
25	NGUYỄN THỊ HOA	GIÁO VIÊN	LĐTT
26	NGUYỄN THỊ ĐIỆM	GIÁO VIÊN	LĐTT
27	NGUYỄN THỊ CHIẾN	GIÁO VIÊN	LĐTT
28	NGUYỄN THỊ HOA PHƯỢNG	GIÁO VIÊN - TPT	LĐTT
29	NGÔ THỊ MAI	GIÁO VIÊN	LĐTT
30	NGUYỄN SĨ LANH	GIÁO VIÊN	LĐTT
31	CAO THÀNH HIẾU	GIÁO VIÊN	LĐTT
32	NGUYỄN THỊ THẢO	GIÁO VIÊN	LĐTT
33	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	GIÁO VIÊN	LĐTT
34	NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG	GIÁO VIÊN	LĐTT
35	VŨ VĂN ĐĂNG	NHÂN VIÊN	LĐTT
36	NGÔ THỊ CHI	NHÂN VIÊN	LĐTT
37	ĐÀO THỊ HUYỀN	GIÁO VIÊN	LĐTT
38	NGÔ THỊ XUÂN THANH	GIÁO VIÊN	LĐTT
39	NGUYỄN THU HẰNG	GIÁO VIÊN	LĐTT
40	NGÔ THỊ TRANG	GIÁO VIÊN	LĐTT

III. Hình thức khen thưởng.

*** Tập thể:**

- Tập thể nhà trường: Giấy khen của UBND huyện.
- Công đoàn: Giấy khen của Liên đoàn lao động huyện.

*** Cá nhân:**

- 05 đồng chí đề nghị nhận Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố.
(Hoàng Thị Thanh Bình, Đào Thị Nga, Nguyễn Thị Dung, Phạm Thị Thanh, Hoàng Thị Nga)
- 02 đồng chí đề nghị nhận Giấy khen của UBND huyện.
(Nguyễn Thị Huế, Lưu Thị Tươi)